|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | |
| **Use case number:** |  | |
| **User case name:** | Quản lý ví thanh toán | |
| **Actor(s):** | Khách hàng | |
| **Maturity:** | Không có | |
| **Summary:** | Chức năng Quản lý ví thanh toán giúp người dùng có thể:  + Liên kết ngân hàng với ví  + Nạp tiền từ ngân hàng vào ví  + Rút tiền từ ví về ngân hàng  + Thanh toán bằng ví  + Kiểm tra lịch sử giao dịch | |
| **Basic Course of Events:** | **Actor Action** | **System Response** |
| 1. Nhấn vào chức năng quản lý ví |  |
|  | 2. Hiển thị giao diện quản lý ví. |
| 3. Nhấn chọn “Liên kết ngân hàng” **A1**. |  |
|  | 4. Hiển thị giao diện liên kết ngân hàng |
| 5. Nhấn chọn “Nạp tiền vào ví” **A2** |  |
|  | 6. Hiển thị giao diện nạp tiền vào ví. |
| 7. Nhấn chọn “Rút tiền về ngân hàng” **A3** |  |
|  | 8. Hiển thị giao diện rút tiền về ngân hàng”. |
|  | 9. Nhấn chọn “Thanh toán bằng ví AirPro” **A4** |  |
|  | 10. Hiển thị giao diện thanh toán bằng ví AirPro |
| 11. Nhấn chọn “Xem lịch sử giao dịch” **A5** |  |
|  | 12. Hiển thị giao diện xem lịch sử giao dịch |
| **Alternative Paths:** | **A1** | |
| **Actor Action** | **System Response** |
| 1. Người dùng nhấp chọn “Liên kết ngân hàng” |  |
|  | 2. Giao diện liên kết ngân hàng sẽ hiện ra |
| 3. Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu và nhấn “Liên kết” |  |
|  | 4. Hiển thị thông báo liên kết thành công hoặc thất bại |
| **A2** |  |
| **Actor Action** | **System Response** |
| 1. Người dùng nhấp chọn “Nạp tiền vào ví”. |  |
|  | 2. Giao diện nạp tiền vào ví hiện ra |
| 3. Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu và bấm xác nhận |  |
|  | 4. Giao diện xác nhận nạp tiền hiện ra |
| 5. Nhập mật khẩu để xác nhận nạp tiền |  |
|  | 5. Hệ thống kiểm tra và xác thực |
|  | 6. Thông báo thành công hoặc thất bại |
| **A3** |  |
| **Actor Action** | **System Response** |
|  | 1. Người dùng nhấp chọn “rút tiền về ngân hàng”. |  |
|  | 2. Giao diện rút tiền về ngân hàng hiện ra |
| 3. Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu và bấm xác nhận |  |
|  | 4. Giao diện xác rút tiền về ngân hàng hiện ra |
| 5. Nhập mật khẩu để xác nhận rút tiền về ngân hàng |  |
|  | 5. Hệ thống kiểm tra và xác thực |
|  | 6. Thông báo thành công hoặc thất bại |
| **A4** |  |
| **Actor Action** | **System Response** |
| 1. Nhấn chọn “Thanh toán bằng ví AirPro” |  |
|  | 2. Hiển thị giao diện thanh toán bằng ví AirPro |
| 3. Nhập mật khẩu để xác nhận thanh toán bằng ví AirPro |  |
|  | 4. Hệ thống kiểm tra và xác thực |
|  | 5. Thông báo thành công hoặc thất bại |
| **A5** |  |
| **Actor Action** | **System Response** |
| 11. Nhấn chọn “Xem lịch sử giao dịch” **A5** |  |
|  | 12. Hiển thị giao diện xem lịch sử giao dịch |
| **Exception Paths:** | Không có. | |
| **Extension Points:** | Không có. | |
| **Triggers:** | Người dùng muốn sử dụng ví AirPro trên hệ thống | |
| **Assumptions:** | Người dung thao tác với các chức năng | |
| **Preconditions:** | Người dung phải đăng nhập vào hệ thống | |
| **Post conditions:** | Thông báo sau mỗi chức năng thao tác | |
| **Reference: Business Rules:** | Không có. | |
| **Author(s):** | Trần Thị Thu Thanh | |
| **Date:** | 22/12/2021 | |